

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

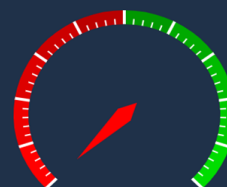
PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: **BÁN MẠNH**

Đường trung bình: **BÁN MẠNH** Mua (0) Bán(12)

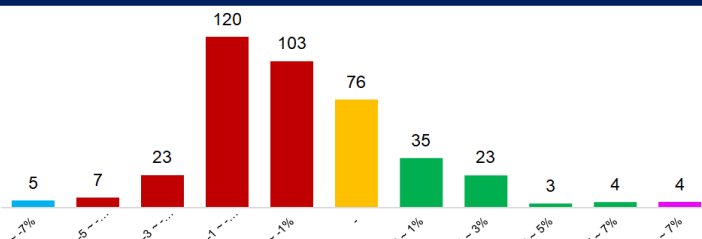
Chỉ số kỹ thuật: **BÁN MẠNH** Mua (0) Bán (4)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



14/08/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,729.08	279.99	127.47
Tăng/ giảm điểm	▼ -36.55	▼ -3.35	▼ -0.59
KLGD (triệu CP)	738	59	37
GTGD (tỷ VNĐ)	19,394.2	963.7	415.4
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-881.1	10.4	11.9

ĐỘ RỘNG SÀN HSX



HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 14/8

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.71%	0.06
Ô tô và phụ tùng	0.02%	-
Truyền thông	-0.95%	0.01
Y tế	-0.88%	0.07
Bảo hiểm	-0.66%	0.09
Xây dựng và Vật liệu	-0.98%	0.30
Công nghệ Thông tin	-1.30%	0.36
Bán lẻ	-1.89%	0.61
Thực phẩm và đồ uống	-0.52%	0.66
Tài nguyên Cơ bản	-2.00%	0.93
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.88%	0.98
Điện, nước & xăng dầu khí	-1.89%	1.33
Hóa chất	-3.25%	1.43
Dầu khí	-3.48%	1.44
Dịch vụ tài chính	-1.53%	1.55
Du lịch và Giải trí	-2.37%	1.59
Ngân hàng	-1.13%	6.17
Bất động sản	-3.63%	19.72

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

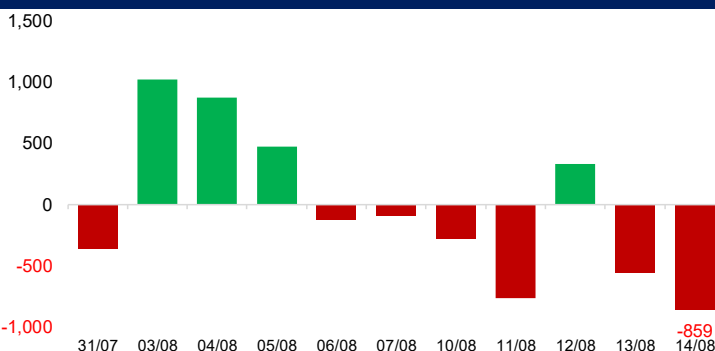
VN-Index tiếp tục giảm mạnh 2.07%, hình thành nền đồ thân dài, không có bóng trên và bóng dưới 11.44 điểm, phản ánh bên bán chiếm ưu thế nhưng lực cầu bắt đáy xuất hiện quanh 1,718 điểm. Chỉ số đã mất MA20 và nằm dưới MA50, MA100, khiến xu hướng ngắn hạn chuyển sang tiêu cực. Hỗ trợ gần nằm tại 1,715–1,725 điểm, tiếp đến 1,680–1,700 điểm; kháng cự tại 1,737–1,750 và 1,790–1,805 điểm. Thanh khoản cao hơn MA20 nhưng MCDX cho thấy dòng tiền lớn suy yếu, trong khi khối ngoại bán ròng 874 tỷ đồng, cùng cổ rủi ro điều chỉnh tiếp diễn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)

KL MUA	67,277,810
KL BÁN	86,618,983
KL MUA - BÁN	- 19,341,173
GT MUA	2,158.79 tỷ đồng
GT BÁN	3,017.63 tỷ đồng
GT MUA - BÁN	- 858.84 tỷ đồng



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Ngắn hạn:** Ưu tiên phòng thủ, hạn chế bắt đáy sớm khi VN-Index chưa hình thành tín hiệu đảo chiều rõ ràng.
 Có thể thực hiện trading tỷ trọng nhỏ quanh 1,715–1,725 điểm nếu xuất hiện nền đảo chiều tích cực kèm thanh khoản cải thiện.
 Không mua đuổi trong các nhịp hồi lên 1,737–1,750 điểm, bởi đây đang là vùng kháng cự gần.
- Trung hạn:** Nên duy trì tỷ trọng thận trọng, bởi VN-Index hiện đã nằm dưới MA20, MA50 và MA100.
 Không nên giải ngân mạnh chỉ vì chỉ số đã giảm hơn 2%; cần chờ xác nhận vùng cân bằng.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	20745 - 21782
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	30330 - 31847
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	26910 - 28256
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	14670 - 15404
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	37272.5 - 39136
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	27810 - 29201
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	51030 - 53582
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.